

Bản án số: 23A/2025/HNGĐ-ST

Ngày: 17/9/2025

V/v trA chấp: “Ly hôn, nuôi con”

**NHÂN DA**

**NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 8 – HẢI PHÒNG**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Nguyễn Thị Thu Hoài

*Các Hội thẩm nhân dân:* Bà Lê Thị ThA Vân và bà Nguyễn Thị Tươi

Thư ký ghi biên bản phiên tòa: Ông Vũ Đức Thiên – Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 8 – Hải Phòng.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 8 – Hải Phòng tham gia phiên tòa:** bà Phạm Thị Duyên - Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 9 năm 2025, tại trụ sở, Tòa án nhân dân khu vực 8 – Hải Phòng xét xử sơ thẩm công khai vụ án Hôn nhân và gia đình thụ lý số: 105/2025/TLST- HNGĐ ngày 04 tháng 8 năm 2025 về trA chấp: “Ly hôn, nuôi con chung” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 28/2025/QĐXXST-HNGĐ ngày 05/9/2025 giữa các đương sự:

**- Nguyên đơn:** Chị Lương Thị VA, sinh ngày 26/4/1989; số thẻ căn cước công dân 030189002399, cấp ngày 04/9/2021

ĐKTT và cư trú tại: Số 79/296, Điện Biên Phủ, Phường Thành Đông, thành phố Hải Phòng.

**- Bị đơn:** A Hoàng Văn T, sinh ngày 09/10/1990; số thẻ căn cước công dân 030090009334, cấp ngày 27/7/2022.

Cư trú tại: Thôn Trà Tôn, Phường Thành Đông, thành phố Hải Phòng.

**NỘI DUNG VỤ ÁN;**

*Theo đơn xin ly hôn, bản tự khai, biên bản lấy lời khai, nguyên đơn, bị đơn đều thống nhất trình bày:* Chị Lương Thị VA và A Hoàng văn T tự do tìm hiểu có đăng ký kết hôn tại UBND xã Thượng Đạt, thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương nay là xã An Thượng, thành phố Hải Phòng ngày 25/12/2013. Sau khi kết hôn vợ chồng chung sống hòa thuận được 04 năm thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên

nhân do bất đồng quan điểm nên cả hai không có tiếng nói chung, không có sự quan tâm chia sẻ. Tháng 6/2025 chị A đã làm đơn xin ly hôn nhưng sau đó suy nghĩ lại đã rút đơn để vợ chồng đoàn tụ nhưng tình cảm vợ chồng vẫn không cải thiện. Chị xét thấy mâu thuẫn đã trầm trọng, chị A đề nghị Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn A T. A T không đồng ý ly hôn vì nghĩ đến các con. Nếu chị A kiên quyết xin ly hôn, A đề nghị Tòa án giải quyết theo quy định của Pháp luật.

Về con chung: A chị đều thống nhất trình bày: A chị có 02 con chung là Hoàng Thị Thảo Như, sinh ngày 02/5/2014 và Hoàng Công Giáp, sinh ngày 08/10/2019, hiện các con đang ở cùng với A chị. Ly hôn chị A đề nghị được nuôi cả hai con, yêu cầu A T cấp dưỡng số tiền 3.000.000đ/tháng/2con sau đó thay đổi tự nguyện không yêu cầu cấp dưỡng. Nếu A T không đồng ý, chị đề nghị mỗi người nuôi một con, hai bên không phải cấp dưỡng tiền nuôi con cho nhau. A T đề nghị được nuôi cả hai con, nếu chị A không nhất trí mà có yêu cầu nuôi cả hai con, yêu cầu A cấp dưỡng A cũng chấp nhận.

Về tài sản chung, nợ chung, công sức: A chị đều tự nguyện không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tại phiên tòa: Nguyên đơn chị A giữ nguyên yêu cầu khởi kiện, đề nghị Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn A T; về con chung chị đề nghị được nuôi hai con và tự nguyện không yêu cầu A T cấp dưỡng tiền nuôi con, chị đảm bảo không gặp khó khăn gì trong quá trình nuôi hai con. Bị đơn A T có đơn đề nghị xử vắng mặt.

Kiểm sát viên tham gia phiên tòa phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa và của những người tham gia tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án, kể từ khi thụ lý cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án và phát biểu ý kiến về việc giải quyết vụ án, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều 39 Bộ luật dân sự; Điều 51, 56, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình; Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự; Luật phí và lệ phí năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, xử cho chị Lương Thị VA ly hôn A Hoàng Văn T. Về con chung: Giao chị A tiếp tục nuôi 02 con Hoàng Thị Thảo Như, sinh ngày 02/5/2014 và Hoàng Công Giáp, sinh ngày 08/10/2019, kể từ tháng 9/2025 đến khi các con thành niên đủ 18 tuổi. Chị A tự nguyện không phải cấp dưỡng tiền nuôi con. A T được quyền thăm nom, chăm sóc con chung không ai được cản trở. Về tài sản chung, nợ chung, công sức: Không giải quyết. Về án phí: Chị Lương Thị VA phải chịu 300.000đ án phí dân sự sơ thẩm.

## NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

*Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra công khai tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của các đương sự, Hội đồng xét xử nhận định:*

[1] *Về thủ tục tố tụng:* Bị đơn A Hoàng Văn T đăng ký thường trú và hiện đang cư trú tại thôn Trà Tôn, Phường Thành Đông, thành phố Hải Phòng thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân khu vực 8 – Hải Phòng, đảm bảo quy định tại Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự và Nghị quyết số 01/2025/NQ-HĐTP ngày 27/6/2025 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân Tối Cao hướng dẫn áp dụng một số quy định về tiếp nhận nhiệm vụ, thực hiện thẩm quyền của Tòa án nhân dân; Nghị quyết số 81/2025/UBTVQH 15 ngày 27/6/2025 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội về thành lập Tòa án nhân dân cấp tỉnh, Tòa án nhân dân khu vực, quy định phạm vi thẩm quyền theo lãnh thổ của Tòa án nhân dân cấp tỉnh, Tòa án nhân dân khu vực. Bị đơn A T đã được giao hợp lệ quyết định đưa vụ án ra xét xử và giấy triệu tập đến phiên tòa, A T đã có đơn đề nghị xử vắng mặt. Căn cứ Điều 227 của Bộ luật tố tụng dân sự Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt bị đơn.

[2] *Về nội dung:*

[2.1] *Về quan hệ hôn nhân:* Chị A, A T tự do tìm hiểu và có đăng ký kết hôn tại UBND xã Thượng Đát, thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương nay là xã An Thượng, thành phố Hải Phòng ngày 25/12/2013 đảm bảo đúng quy định của Luật Hôn nhân và gia đình là hôn nhân hợp pháp. Quá trình chung sống do bất đồng quan điểm, tình cảm vợ chồng lạnh nhạt không quan tâm chia sẻ trong cuộc sống và cách nuôi dạy con chung. Tháng 6/2024, chị A xin ly hôn sau đó suy nghĩ lại và đã rút đơn. Tòa án nhân dân TP Hải Dương nay là Tòa án nhân dân khu vực 8 – Hải phòng đã đình chỉ giải quyết vụ án, tạo điều kiện để vợ chồng đoàn tụ nhưng tình cảm vợ chồng vẫn không được cải thiện. Chị A tiếp tục làm đơn xin ly hôn. A T không đồng ý ly hôn nhưng không có biện pháp tích cực để hàn gắn tình cảm vợ chồng. Sau khi thụ lý vụ án, Tòa án đã hai lần tổ chức hòa giải nhưng A T đều vắng mặt không có lý do, thể hiện mong muốn đoàn tụ của A T là không thiện chí. Như vậy chứng tỏ mâu thuẫn đã trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt được. Căn cứ Điều 51, 56 của Luật Hôn nhân và gia đình. Cần chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị A. Xử cho chị A được ly hôn A T.

[2.2] *Về con chung:* A chị đều trình bày: Vợ chồng có 02 con chung là Hoàng Thị Thảo Như, sinh ngày 02/5/2014 và Hoàng Công Giáp, sinh ngày 08/10/2019. Ly hôn, A chị không thỏa thuận được về người trực tiếp nuôi con và

đều đề nghị được nuôi cả hai con, hai bên không phải cấp dưỡng tiền nuôi con cho nhau.

Xét thấy: A T trình bày đề nghị được nuôi 02 con, không yêu cầu chị A cấp dưỡng nhưng nếu chị A đề nghị được nuôi cả hai con, A cũng nhất trí. Tại phiên tòa, chị A đề nghị được nuôi cả hai con và tự nguyện không yêu cầu A T cấp dưỡng, chị A đã giao nộp được chứng cứ chứng minh về điều kiện kinh tế và nơi ăn chốn ở, ngoài ra còn có sự hỗ trợ của bố đẻ chị trong quá trình nuôi các con. Cháu Như đã trên 07 tuổi có nguyện vọng ở cùng chị A; cháu Giáp con nhỏ cần có sự chăm sóc của người mẹ. Để đảm bảo quyền lợi mọi mặt cho các con. Chấp nhận đề nghị của chị A, giao cho chị A trực tiếp nuôi 02 con kể từ tháng 9/2025 đến khi các con thành niên 18 tuổi. Ghi nhận sự tự nguyện không yêu cầu cấp dưỡng tiền nuôi con của chị A. A T được quyền thăm nom, chăm sóc con chung không ai được cản trở.

[2.3] *Về tài sản chung, nợ chung, công sức:* A chị đều tự nguyện không yêu cầu Tòa án giải quyết. HĐXX không giải quyết.

[2.4] *Về án phí:* Chị Lương Thị VA xin ly hôn không thuộc diện được miễn giảm án phí, lệ phí Tòa án nên phải chịu án phí sơ thẩm ly hôn theo quy định tại điểm a mục 5 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

*Vì các lẽ trên,*

## **QUYẾT ĐỊNH**

1. Căn cứ: Điều 51, 56, khoản 2 Điều 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014; Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 39, khoản 4 Điều 147, Điều 271, Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự; Luật phí và lệ phí số 97/2015/QH 13 ngày 25/11/2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Nghị quyết số 01/2025/NQ-HĐTP ngày 27/6/2025 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân Tối Cao hướng dẫn áp dụng một số quy định về tiếp nhận nhiệm vụ, thực hiện thẩm quyền của Tòa án nhân dân; Nghị quyết số 81/2025/UBTVQH 15 ngày 27/6/2025 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội về thành lập Tòa án nhân dân cấp tỉnh, Tòa án nhân dân khu vực, quy định phạm vi thẩm quyền theo lãnh thổ của Tòa án nhân dân cấp tỉnh, Tòa án nhân dân khu vực.

2. Xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Lương Thị VA

3. Về quan hệ hôn nhân: Xử cho chị Lương Thị VA ly hôn A Hoàng Văn T.

4. Về con chung: Xử giao cho chị Lương Thị VA trực tiếp, nuôi dưỡng, chăm sóc 02 con Hoàng Thị Thảo Như, sinh ngày 02/5/2014 và Hoàng Công Giáp, sinh ngày 08/10/2019 kể từ tháng 9/2025 đến khi các con thành niên đủ 18 tuổi. Chị A tự nguyện không yêu cầu A T cấp dưỡng tiền nuôi con. A T được quyền thăm nom, chăm sóc con chung không ai được cản trở.

5. Về án phí: Chị Lương Thị VA phải chịu 300.000 đồng án phí sơ thẩm Hôn nhân và gia đình được đối trừ vào số tiền tạm ứng án phí chị A đã nộp theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án ký hiệu: BLTU/25E số: 0000521 ngày 04/8/2025 tại Thi hành án dân sự thành phố Hải Phòng. Chị A đã thực hiện xong nghĩa vụ về án phí ly hôn sơ thẩm.

6. Về quyền kháng cáo: Đương sự có mặt được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đương sự vắng mặt được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận hoặc niêm yết bản án.

**Nơi nhận:**

- VKSND khu vực 8 - HP;
- THADS thành phố Hải Phòng;
- Các đương sự;
- UBND Phường Thành Đông - TP Hải Phòng
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**NGUYỄN THỊ THU HOÀI**